

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SACOMBANK MBANKING

THÁNG 12/2020

6

MỤC LỤC

I.	ĐĂNG KÝ VÀ ĐĂNG NHẬP	2
1.	Đăng ký và đăng nhập.....	2
2.	Trang chủ và Danh mục chức năng (menu).....	3
II.	TRA CỨU THÔNG TIN	4
1.	Tài khoản và Thẻ.....	4
2.	Tra cứu thông tin giao dịch	5
III.	THỰC HIỆN GIAO DỊCH.....	6
1.	Màn hình giao dịch chính	6
2.	Thao tác thực hiện một số loại giao dịch	7
a.	Chuyển tiền.....	7
b.	Thanh toán hóa đơn.....	7
c.	Dịch vụ trả sau.....	8
d.	Đặt vé và mua sắm.....	8
IV.	QUẢN LÝ NGƯỜI THU HƯỜNG VÀ NHÀ CUNG CẤP	9
V.	CÀI ĐẶT	10

I. ĐĂNG KÝ VÀ ĐĂNG NHẬP

1. Đăng ký và đăng nhập

Bước 1 Đăng ký: Quý khách đăng ký dịch vụ trực tiếp tại CN/PGD gần nhất.

Bước 2 Tải và cài đặt ứng dụng:
Yêu cầu thiết bị:
iOS phiên bản từ iOS 11.0 trở lên
Android phiên bản từ 6.0 trở lên



Bước 3 Kích hoạt dịch vụ:
Quý khách truy cập địa chỉ website isacombank.com.vn và hoàn tất các bước kích hoạt ban đầu trên iBanking

Bước 4 Đăng nhập và sử dụng dịch vụ:
Sử dụng cùng thông tin đăng nhập với iBanking.

ĐĂNG KÝ VÀ KÍCH HOẠT

- Đăng ký :** Quý khách đăng ký dịch vụ trực tiếp tại CN/PGD gần nhất.
- Tải và cài đặt ứng dụng:** Tải ứng dụng tại các kho ứng dụng Google Play/ App Store hoặc quét mã QR bên dưới:



Yêu cầu thiết bị:

- Hệ điều hành iOS phiên bản từ iOS 11.0 trở lên
- Hệ điều hành Android phiên bản từ 6.0 trở lên

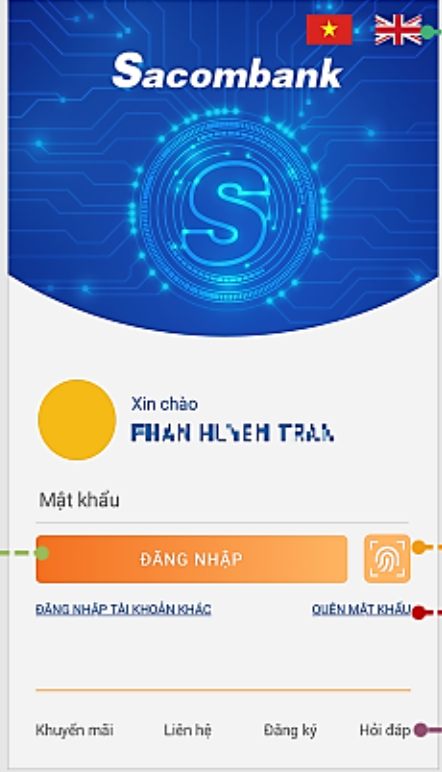
3. Kích hoạt dịch vụ

Truy cập địa chỉ website isacombank.com.vn và hoàn tất các bước kích hoạt ban đầu trên iBanking theo hướng dẫn:

<https://www.sacombank.com.vn/nhdt/Pages/video-hdsd.aspx?video=2>

4. Đăng nhập và sử dụng dịch vụ:

Mở ứng dụng mBanking, sử dụng cùng thông tin đăng nhập với iBanking để tiếp tục.



01 - Chọn quốc gia (Việt Nam/Anh)

02 - Nhập mật khẩu

03 - Chọn phương thức đăng nhập (Mật khẩu/Sinh trắc học)

04 - Chọn "ĐĂNG NHẬP TÀI KHOẢN KHÁC" hoặc "QUÊN MẬT KHẨU"

05 - Chọn "Hỏi đáp" trong menu dưới cùng

ĐĂNG NHẬP

- Chuyển đổi ngôn ngữ :** Ứng dụng hỗ trợ 2 phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh
- Đăng nhập bằng mật khẩu:** Khách hàng nhập mật khẩu tài khoản eBanking và bấm nút **ĐĂNG NHẬP**
- Đăng nhập bằng sinh trắc học:**
 - Tính năng hỗ trợ trên các thiết bị có đăng ký và kích hoạt sinh trắc học (Vân tay hoặc Face ID – đối với thiết bị iPhone)
 - Nút đăng nhập bằng sinh trắc chỉ xuất hiện nếu khách hàng đã kích hoạt tính năng này trong lần đầu tiên đăng nhập.
- Đăng nhập bằng tài khoản khác:** Khách hàng bấm vào đây để thay đổi tài khoản sử dụng
- Các chức năng hỗ trợ khác bao gồm:**
 - Khuyến mãi: Cung cấp thông tin chương trình khuyến mãi từ Sacombank
 - Liên hệ: Thông tin địa chỉ, email và hotline. Ngoài ra khách hàng có thể tra cứu địa chỉ các **ATM/Chi nhánh** của Sacombank
 - Đăng ký: Hỗ trợ khách hàng đăng ký nhanh SPDV
 - Hỏi đáp: Cung cấp một số câu hỏi thường gặp và giải pháp

2. Trang chủ và Danh mục chức năng (menu)

The screenshot shows the home screen of the Sacombank mobile app. At the top, there is a blue header with the Sacombank logo and a user profile picture. Below the header, a large white box displays the account balance: "Tổng số dư theo VND 17.843.997.612". Below this, there are three main service icons: "CHUYỂN TIỀN & THANH TOÁN", "THANH TOÁN HÓA ĐƠN", and "THANH TOÁN BẰNG MÃ QR". At the bottom, there is a section titled "HÓA ĐƠN CHỜ THANH TOÁN" with a table of pending bills.

H	Card Name	Amount	Expiry Date
H	JCB ULTIMATE CREDIT CARD 356062XXXXXX9723	VND 100.000.000	15-06-2020
H	VISA CREDIT PLATINUM 436430XXXXXX5070	VND 200.200.000	04-06-2020
H	VISA CREDIT INFINITE 466243XXXXXX0968	VND 20.000.000	13-05-2020

TRANG CHỦ

- Danh mục chung (Menu)**
- Phần hiển thị thông tin Tài khoản/Thẻ:**
 - Khách hàng thực hiện trượt qua lại để chuyển đổi xem thông tin TK KHÔNG KỶ HẠN – CÓ KỶ HẠN – TIỀN VAY – THẺ TÍN DỤNG
 - Hiển thị Tổng số dư khả dụng theo loại tiền đối với Tài khoản và Tổng dư nợ hiện tại đối với TIỀN VAY & THẺ TÍN DỤNG
 - Bấm **XEM CHI TIẾT** để tra cứu thông tin từng tài khoản/thẻ
- Các chức năng thường sử dụng**
 - Khách hàng thực hiện trượt qua lại để chuyển đổi
 - Các chức năng tại màn hình trang chủ: Chuyển tiền và Thanh toán, Thanh toán hóa đơn, Thanh toán bằng mã QR, Nạp tiền điện thoại, Mở tài khoản tiền vay, Mở tài khoản có kỳ hạn
- Hóa đơn chờ thanh toán:**
 - Hiển thị thông tin các hóa đơn và thẻ tín dụng đến hạn thanh toán của khách hàng
 - Bấm trực tiếp lên dòng thông tin này để chuyển đến màn hình thanh toán phù hợp.
- Đăng xuất**

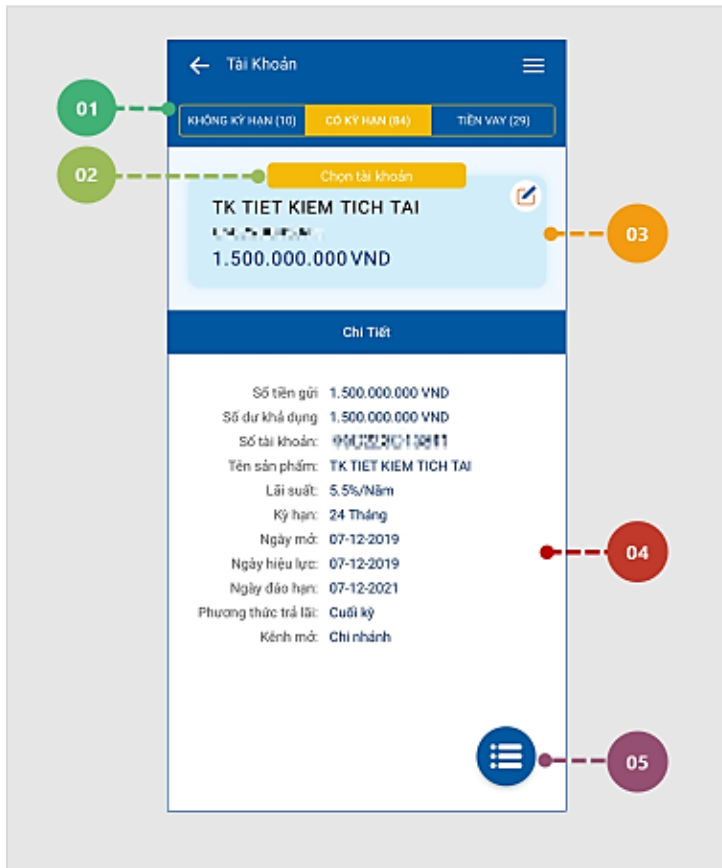
The screenshot shows the menu screen of the Sacombank mobile app. At the top, there is a blue header with the Sacombank logo and user information. Below the header, there is a list of menu items with icons: "TRANG CHỦ", "TÀI KHOẢN", "THẺ", "CHUYỂN TIỀN & THANH TOÁN", "ĐẶT VÉ - MUA SẮM", "QUẢN LÝ NGƯỜI THỤ HƯỞNG", "QUẢN LÝ GIAO DỊCH", "HỘP THƯ", "CÀI ĐẶT", "THÔNG BÁO", and "ĐĂNG XUẤT".

THANH MENU

- Thông tin chung:**
 - Họ và Tên người dùng, Lần đăng nhập gần nhất, phiên bản của ứng dụng
 - Hình đại diện: Khách hàng bấm trực tiếp lên hình ảnh đại diện để thêm mới/chỉnh sửa.
- Danh sách các chức năng hiện có**
 - Tài khoản: Tra cứu thông tin tài khoản
 - Thẻ: Tra cứu thông tin thẻ
 - Chuyển tiền và Thanh Toán: Màn hình giao dịch chính
 - Đặt vé và mua sắm
 - Quản lý người thụ hưởng: Thêm, Điều chỉnh và Xóa người thụ hưởng / Nhà cung cấp dịch vụ
 - Quản lý giao dịch: Tra cứu trạng thái giao dịch và lịch sử giao dịch
 - Hộp thư: Secure mail từ Sacombank
 - Cài đặt: Thiết lập ứng dụng
 - Thông báo: Lưu trữ thông báo từ Sacombank
 - Đăng xuất

II. TRA CỨU THÔNG TIN

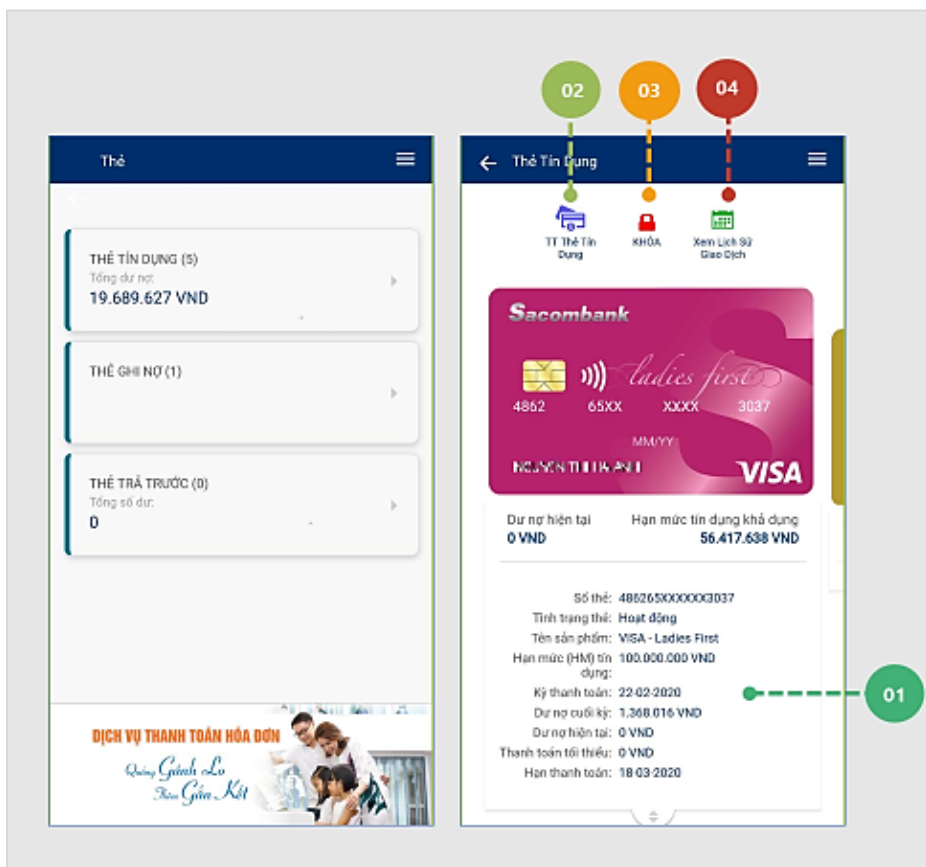
1. Tài khoản và Thẻ



TÀI KHOẢN

Chọn Menu > Tài khoản hoặc Trang chủ > Bấm Xem chi tiết bên dưới từng loại tài khoản.

- Chọn loại tài khoản:** Không kỳ hạn, Có kỳ hạn và Tiền Vay
- Chọn tài khoản:** Bấm để hiển thị danh sách tài khoản hiện có
- Hiển thị tài khoản được chọn bao gồm:**
 - Tên tài khoản : Khách hàng có thể thay đổi tên này bằng cách bấm vào biểu tượng bên cạnh
 - Số tài khoản
 - Số dư khả dụng của tài khoản
 - Lưu ý: Một số tài khoản có kỳ hạn đang bị phong tỏa sẽ hiển thị thêm biểu tượng **i** , khách hàng bấm vào biểu tượng này để xem chi tiết phong tỏa.
- Chi tiết**
 - Tài khoản không kỳ hạn: Hiển thị 10 giao dịch gần nhất
 - Tài khoản có kỳ hạn: Hiển thị chi tiết thông tin tài khoản
 - Tài khoản vay: Hiển thị chi tiết thông tin tài khoản
- Danh mục chức năng:** Bấm lên nút danh mục để hiển thị danh sách chức năng tương ứng với loại tài khoản.



THẺ

Hiển thị tổng số thẻ và tổng dư nợ hiện tại của từng loại thẻ

- Thẻ tín dụng
- Thẻ ghi nợ
- Thẻ trả trước

Chọn Menu > Thẻ > Thẻ tín dụng HOẶC Trang chủ > Thẻ tín dụng > bấm Xem chi tiết thẻ

- Chi tiết thẻ
- Các tiện ích giao dịch thẻ: (điều hướng chung)
 - Thanh toán thẻ tín dụng
 - Kích hoạt/ Khóa/ Mở khóa thẻ
 - Xem lịch sử giao dịch thẻ
- KH trượt qua lại để xem các thẻ khác, nếu có.

2. Tra cứu thông tin giao dịch

Trạng Thái Giao Dịch

Theo loại: Chuyển tiền

HOÀN TẤT ĐÌNH KÝ LẬP LỊCH

Trạng thái	Chi tiết	Số tiền
0	040718 05-12-2020 Chuyển Tiền Đến NH Khác Thành công	131.000 VND
A	ABCD 05-12-2020 Chuyển Tiền Đến NH Khác Thất bại	59.700 VND
0	040718 05-12-2020 Chuyển Tiền Đến NH Khác Thành công	129.900 VND
0	040718 05-12-2020 Chuyển Tiền Đến NH Khác Thành công	128.800 VND
H	hhhhhh 05-12-2020 Chuyển Tiền Đến NH Khác Thành công	151.000 VND
C	CÔNG TY TRACH NHIỆM HUU HAN MOT THANH VIEN SAI GON	136.000 VND

Chi tiết giao dịch:

ABCD
Chuyển Tiền Đến NH Khác

HOÀN TRẢ ĐIỀU CHỈNH

Thanh toán từ: 15-12-2020 Số tiền: 52.000
Ngày: 05-12-2020 Phí giao dịch: 7.700
Tần suất giao dịch: Một lần Mã tham chiếu: 48946414
Phương thức: Thông thường Trạng thái: Thất bại
Diễn giải: Ngoại ht Nơi cấp: HCM
Ngân hàng: ABBank-NH TMCP An Binh Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ABCD0909

TRẠNG THÁI GIAO DỊCH

Menu > Quản lý giao dịch > Trạng thái giao dịch

- Chọn loại hình giao dịch:** Chuyển tiền, Thanh toán, Đặt vé – Mua sắm
- Chọn danh sách hiển thị theo trạng thái giao dịch:**
 - HOÀN TẤT: Các giao dịch đã thành công, chưa thành công hoặc chưa rõ trạng thái
 - ĐÌNH KÝ: Các giao dịch được thiết lập xử lý định kỳ trên iBanking
 - LẬP LỊCH: Các giao dịch được thiết lập sẽ được xử lý trong tương lai trên iBanking và mBanking.
- Xem chi tiết:** Bấm trực tiếp lên giao dịch để xem thông tin chi tiết giao dịch.
- Điều chỉnh và Hoàn trả:** Ứng dụng hỗ trợ tạo yêu cầu Điều chỉnh/ Hoàn trả đối với một số loại giao dịch bao gồm
 - Chuyển khoản trong HT nhận bằng CMND/CCCD/HC
 - Chuyển khoản ngoài HT (thông thường)

Lịch Sử Giao Dịch

Tài khoản/Thẻ: 99022013811

Ngày: Từ 04-11-2020 Đến 04-12-2020

Loại giao dịch: GHI CÓ GHI NỢ TẤT CẢ

Số tiền: Từ Đến

TIẾP TỤC

Hôm nay

04-12-2020 01:37:10 PM	-200.000 VND
chuyen tien	
04-12-2020 01:35:58 PM	-20.000 VND
MBBP:12618964 VNPAY-TOPUP NAP TIEN DIEN TH...	
03-12-2020	
03-12-2020 02:06:49 PM	-27.500 VND
PHI MB CK NGOAI HE THONG TK KHAC TINH THANH	
03-12-2020 02:06:48 PM	-10.000 VND
fg	
03-12-2020 01:59:51 PM	-10.000 VND
ft	
03-12-2020 01:30:15 PM	-18.950 VND
Tra Lai Vay Hap Dong LD1935700010\CL9	

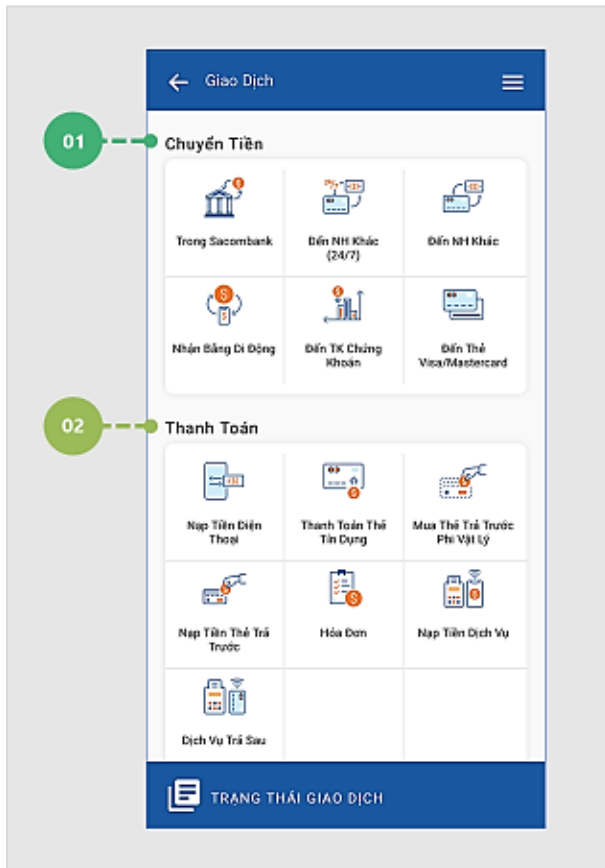
LỊCH SỬ GIAO DỊCH

Chọn Menu > Quản lý giao dịch > Lịch sử giao dịch

- Chọn Tài khoản/thẻ** để tra cứu lịch sử giao dịch
- Chọn điều kiện tra cứu bao gồm**
 - Khoảng từ ngày ...đến ngày
 - Theo loại giao dịch cụ thể
 - Theo khoảng số tiền giao dịch
- Màn hình hiển thị lịch sử giao dịch tương ứng với điều kiện tìm kiếm.

III. THỰC HIỆN GIAO DỊCH

1. Màn hình giao dịch chính



CHUYỂN TIỀN VÀ THANH TOÁN

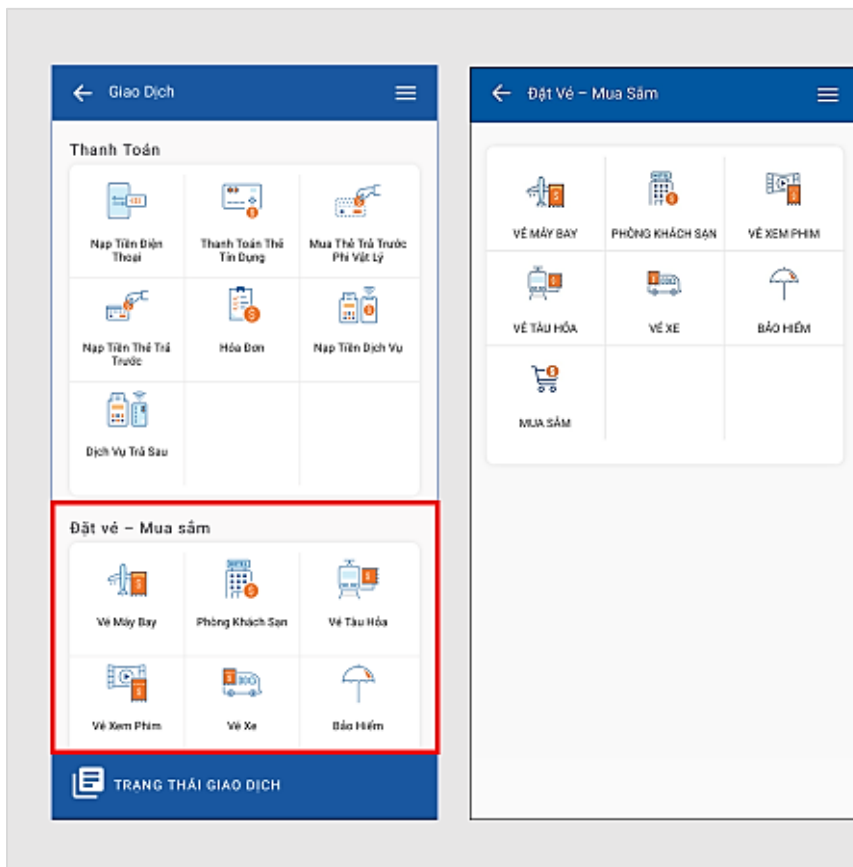
Tại **Trang chủ** > Chọn **Chuyển tiền** và **Thanh toán** hoặc mở thanh **Menu** > Chọn **Chuyển tiền** và **Thanh toán**

1. Chuyển tiền:

- Trong Sacombank: Chuyển nhận bằng Tài khoản /CMND/CCCD/HC trong hệ thống Sacombank
- Đến NH khác (24/7): Chuyển nhận nhanh bằng số tài khoản/ thẻ tại các NH khác có tham gia hệ thống thanh toán Napas.
- Đến NH khác: Chuyển nhận thông thường bằng số Tài khoản/Thẻ/CMND/CCCD/HC tại các NH khác.
- Nhận bằng ĐTDĐ: Chuyển nhận bằng tiền mặt rút ATM Sacombank
- Đến TK chứng khoán: Nộp tiền vào TKCK tại một số công ty.
- Đến thẻ Visa/Mastercard: Chuyển nhận bằng thẻ Visa, Mastercard do NH khác phát hành (trên lãnh thổ Việt Nam) nhận bằng số Token thẻ Visa/Mastercard.

2. Thanh toán

- Nạp tiền điện thoại
- Thanh toán thẻ tín dụng
- Mua thẻ Trả trước Phi Vật lý
- Nạp tiền thẻ trả trước
- Thanh toán hóa đơn
- Nạp tiền dịch vụ
- Dịch vụ Trả sau



ĐẶT VÉ – MUA SẮM

Tại **Trang chủ** > Chọn **Chuyển tiền** và **Thanh toán** và kéo tới cuối màn hình để thấy danh mục **Đặt vé – Mua sắm** hoặc mở thanh **Menu** > Chọn **Đặt vé – Mua sắm**.

Các chức năng bao gồm:

- Vé máy bay
- Phòng Khách sạn
- Vé tàu hỏa
- Vé xem phim
- Vé Xe
- Bảo hiểm

2. Thao tác thực hiện một số loại giao dịch

a. Chuyển tiền

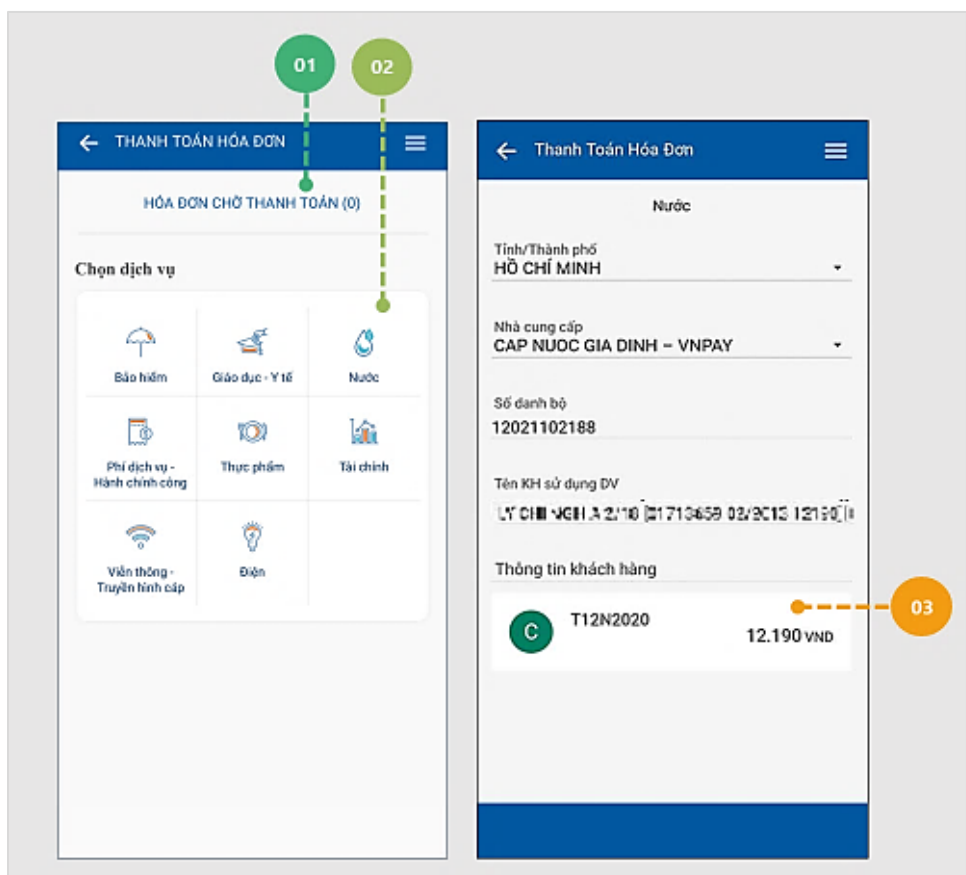


CHUYỂN TIỀN

Để thực hiện giao dịch chuyển tiền, quý khách thực hiện theo các bước bên dưới:

1. **Chọn hình thức thụ hưởng:** Chuyển cho người thụ hưởng mới, người thụ hưởng đã lưu hoặc chuyển cho chính mình.
2. **Chọn tài khoản/thẻ** để thực hiện giao dịch
3. **Chọn/Nhập** thông tin người thụ hưởng
4. **Nhập số tiền và diễn giải**
5. **Ngày giao dịch:** ứng dụng hỗ trợ thực hiện giao dịch theo lịch định (Giao dịch tương lai)
6. **Chọn Tiếp tục** để đến màn hình xác thực và hoàn tất giao dịch. **Chọn Hủy** để bỏ qua giao dịch, trở về màn hình Chuyển khoản và Thanh toán.

b. Thanh toán hóa đơn

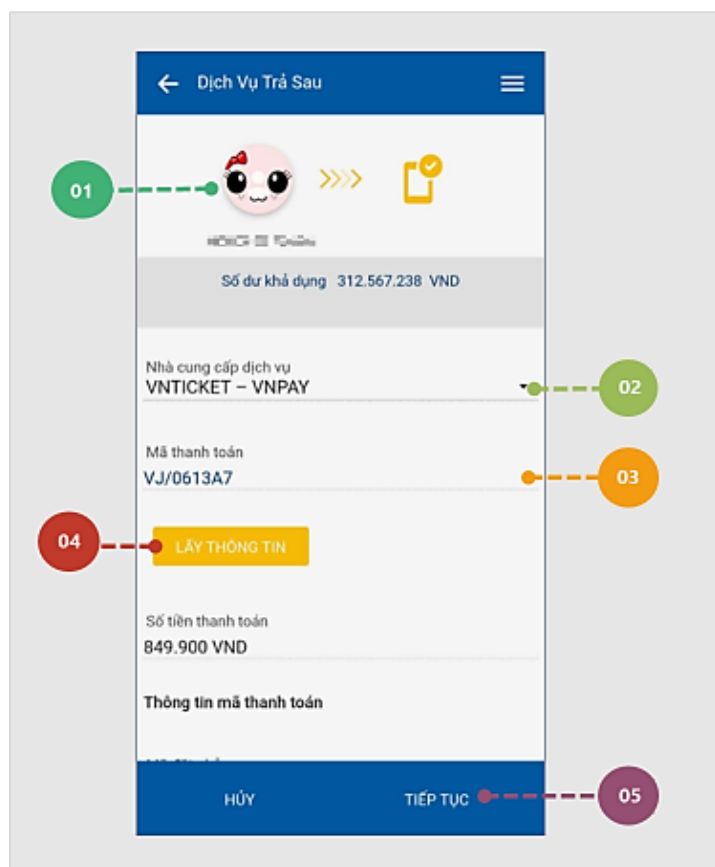


THANH TOÁN HÓA ĐƠN

Để thực hiện giao dịch thanh toán hóa đơn, quý khách thực hiện theo các bước bên dưới:

1. **Hóa đơn đã đăng ký thông tin nhà cung cấp dịch vụ và có hóa đơn chờ thanh toán:** Chọn trên danh sách **Hóa đơn chờ thanh toán** tại màn hình **Trang chủ** hoặc trong mục **Thanh toán Hóa đơn**
2. **Hóa đơn chưa đăng ký thông tin nhà cung cấp dịch vụ:** Tại màn hình **Trang chủ** > Chọn **Thanh toán Hóa đơn** > Chọn **Dịch vụ**.
 - o Chọn Tỉnh/Thành phố
 - o Chọn Nhà cung cấp dịch vụ
 - o Nhập Mã Khách hàng > Chọn **LẤY THÔNG TIN**.
3. **Thông tin hóa đơn sẽ hiển thị** > Click chọn kỳ hóa đơn để thanh toán

c. Dịch vụ trả sau

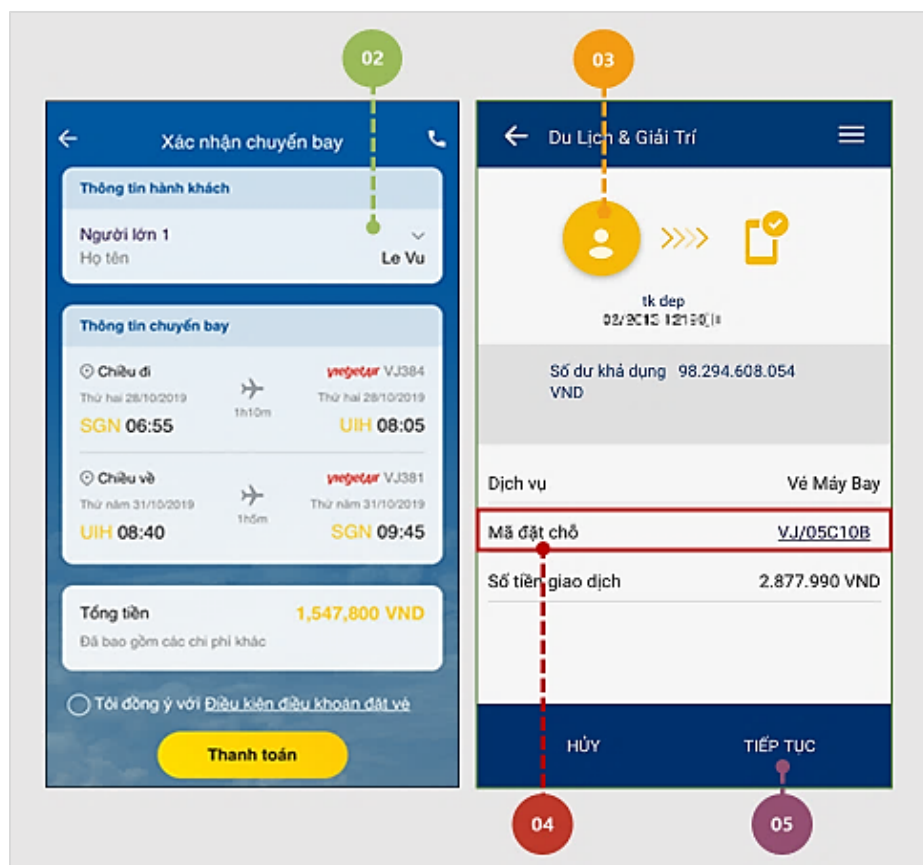


DỊCH VỤ TRẢ SAU

Chọn, chọn loại dịch vụ cần thanh toán

1. Chọn **Tài khoản** để thực hiện giao dịch
2. Chọn Nhà cung cấp dịch vụ: Vé máy bay, Vé tàu hỏa, Vé xem phim...và các dịch vụ triển khai trong từng thời kỳ.
3. Nhập **Mã thanh toán**: là Code vé được cung cấp bởi NCCDV.
4. Nhấn nút **Lấy Thông Tin**, các thông tin của Vé như: Số tiền, Thông tin vé, Mã đặt chỗ, thông tin khách hàng sẽ tự động hiển thị
5. Kiểm tra lại thông tin > Chọn **Tiếp tục** và Xác thực giao dịch

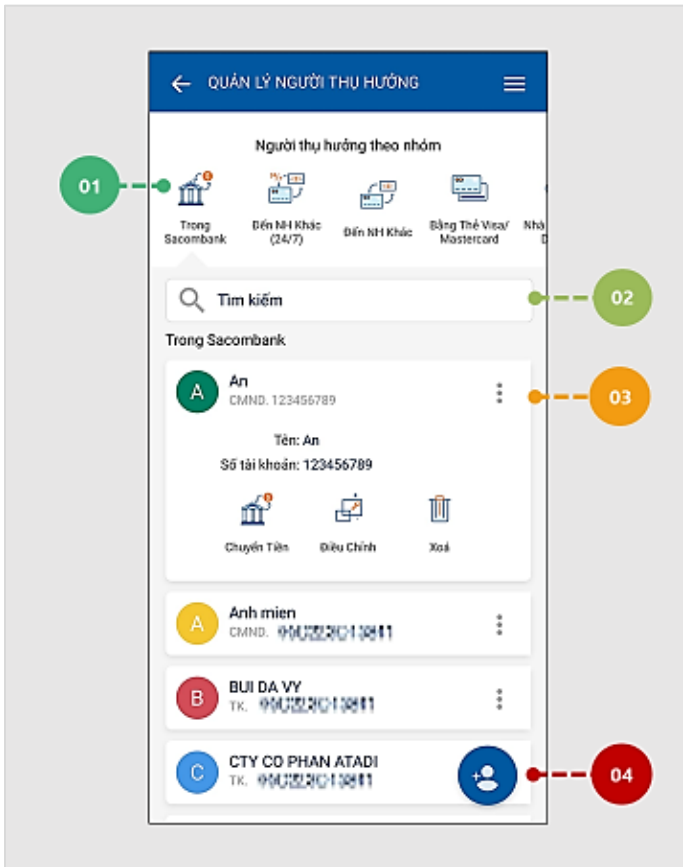
d. Đặt vé và mua sắm



ĐẶT VÉ – MUA SẮM

1. Chọn dịch vụ vé: Vé máy bay/ Vé tàu hỏa/ Vé xem phim/ Phòng khách sạn.
2. Nhập thông tin đặt vé > Chọn **Thanh toán**
3. Hệ thống quay về trang thanh toán trên mBaking > Chọn **Tài khoản** để thực hiện giao dịch
4. Nhập chọn trên code Mã đặt chỗ để xem lại thông tin đầy đủ của vé trước khi thanh toán
5. Chọn **Tiếp tục** và **Xác thực giao dịch**

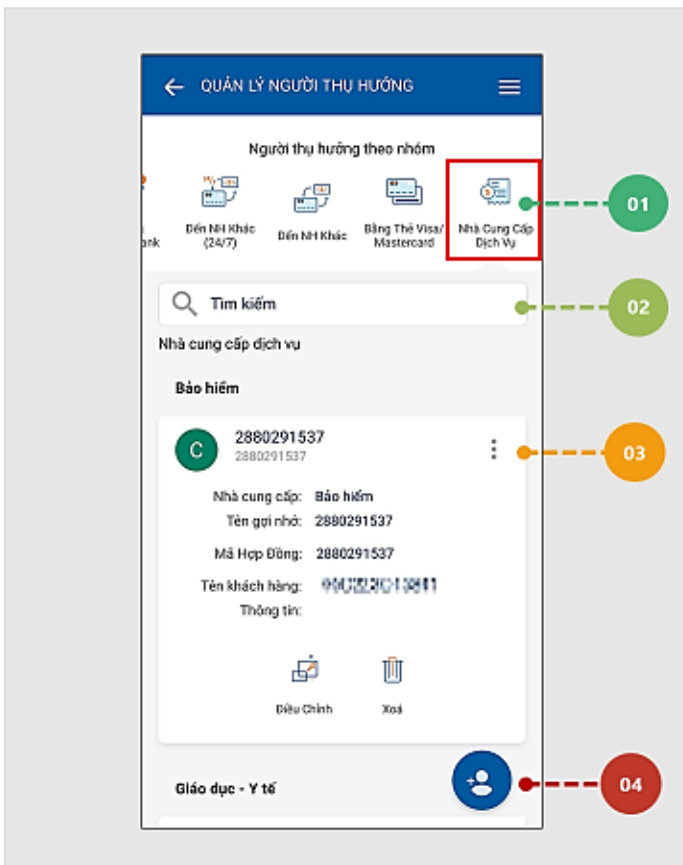
IV. QUẢN LÝ NGƯỜI THỤ HƯỞNG VÀ NHÀ CUNG CẤP



QUẢN LÝ NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Chọn Menu > Quản lý người thụ hưởng

1. **Chọn người thụ hưởng theo loại hình giao dịch tương ứng:** Bấm để hiển thị danh sách hiện có
2. **Thanh hỗ trợ tìm kiếm:** Khách hàng nhập từ khóa để tra cứu tên người thụ hưởng
3. **Thông tin chi tiết**
 - o Tên gọi nhớ và số tài khoản/thẻ/CMND người thụ hưởng
 - o Thanh menu, bấm để hiển thị thêm phím tắt chức năng (Giao dịch, Điều chỉnh, Xóa người thụ hưởng)
4. **Nút tạo mới:** Khách hàng bấm vào đây để đến màn hình Thêm người thụ hưởng.

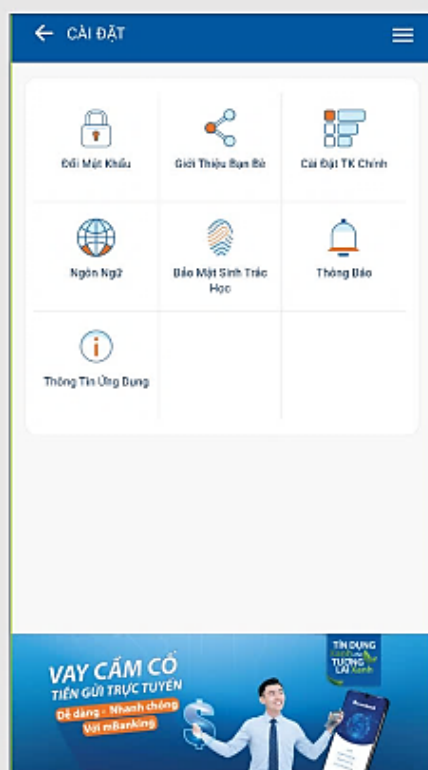


NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Chọn Menu > Quản lý người thụ hưởng

1. Kéo danh sách nhóm từ trái sang phải và chọn mục **Nhà cung cấp dịch vụ**
2. **Thanh hỗ trợ tìm kiếm:** Khách hàng nhập từ khóa để tra cứu
3. **Thông tin chi tiết**
 - o Tên gọi nhớ và mã số hợp đồng
 - o Thanh menu, bấm để hiển thị thông tin chi tiết và phím tắt chức năng (Điều chỉnh, Xóa nhà cung cấp)
4. **Nút tạo mới:** Khách hàng bấm vào đây để đến màn hình Thêm nhà cung cấp.

V. CÀI ĐẶT



CÀI ĐẶT

Chọn Menu > Cài đặt

Danh sách các tính năng trong danh mục cài đặt

- 1. Đổi mật khẩu:** Hỗ trợ đổi mật khẩu đăng nhập chung cho cả hai kênh iBanking và mBanking
- 2. Giới thiệu bạn bè:** Chia sẻ thông tin về ứng dụng mBanking
- 3. Cài đặt tài khoản chính:** Tài khoản chính sẽ được ưu tiên hiển thị trong danh sách tài khoản khi thực hiện giao dịch
- 4. Ngôn ngữ:** Ứng dụng hỗ trợ ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt
- 5. Bảo mật sinh trắc học:** Quý khách có thể kích hoạt/tắt tính năng đăng nhập mBanking bằng sinh trắc (Vân tay/Face ID tại đây)
- 6. Thông Báo:** Hiển thị danh sách các thông báo được gửi đến từ Sacombank
- 7. Thông tin ứng dụng:** Cung cấp thông tin về phiên bản ứng dụng, điều kiện điều khoản và câu hỏi thường gặp